

QUY ĐỊNH

**Khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người;
cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Lào Cai**
(Kèm theo Quyết định số 10/2026/QĐ-UBND ngày 28/01/2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Lào Cai; trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định trên.

2. Các nội dung liên quan đến khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh không được quy định tại Quy định này được thực hiện theo các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân là người Việt Nam cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Tổ chức, cá nhân nước ngoài cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Lào Cai, trừ trường hợp pháp luật Việt Nam hoặc Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. “Khu vực bảo vệ” là khu vực có giới hạn nhất định, có vị trí quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh; khu vực đang xảy ra thiên tai, dịch bệnh hoặc đang diễn ra các sự kiện chính trị quan trọng do lực lượng Công an, Quân đội và các lực lượng bảo vệ có trách nhiệm quản lý, kiểm soát hoạt động của người, phương tiện nhằm duy trì an ninh trật tự; phòng, chống các hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

2. “Khu vực cấm tập trung đông người” là khu vực không được tập trung từ 05 người trở lên tại các khu vực, địa điểm phục vụ chung cho mọi người như vỉa hè, lòng đường, quảng trường, cơ sở kinh tế, văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; khu vực trụ sở cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội hoặc tại những nơi công cộng khác mà chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép và việc tập trung đông người có thể gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại khu vực đó.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Khu vực bảo vệ

1. Trụ sở các cơ quan:
 - a) Tỉnh ủy Lào Cai.
 - b) Hội đồng nhân dân tỉnh - Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai.
 - c) Kho bạc Nhà nước khu vực IX.
 - d) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực IV, địa bàn tỉnh Lào Cai.
 - đ) Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh Lào Cai.
 - e) Công an tỉnh Lào Cai.
 - g) Trại tạm giam số 1.
 - h) Trại tạm giam số 2.
 - i) Trại giam Hồng Ca, Cục Cảnh sát Quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng, Bộ Công an.
2. Các khu vực khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, gồm:
 - a) Khu vực đang diễn ra các Hội nghị, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước; nơi tổ chức các sự kiện chính trị, văn hóa, đối ngoại, thể thao quan trọng do các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cần bảo vệ theo quy định của pháp luật.
 - b) Khu vực đang xảy ra những vụ việc nghiêm trọng liên quan đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; khu vực xảy ra thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên quy mô lớn, đe dọa nghiêm trọng tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

Điều 5. Khu vực cấm tập trung đông người

1. Khu vực cấm tập trung đông người là khu vực quy định tại Điều 4 Quy định này do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định khi xét thấy cần thiết.
2. Quy định này không áp dụng với các hoạt động do các cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức và các khu vực được bố trí tiếp công dân theo quy định.

Điều 6. Các trường hợp cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh

1. Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trong các trường hợp và khu vực sau:
 - a) Những nơi có đặt biển báo “Khu vực bảo vệ”; “Khu vực cấm tập trung đông người” do người có thẩm quyền quyết định khi xét thấy cần thiết.
 - b) Những vụ việc, tài liệu, số liệu, địa điểm, thời gian, vật, lời nói có nội dung quan trọng thuộc danh mục bí mật nhà nước đã được Thủ tướng Chính phủ quy định.

c) Khu vực đang xảy ra các vụ việc có ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và những vấn đề khác phải giữ bí mật cần phải cấm những người không có trách nhiệm tự ý ghi âm, ghi hình, chụp ảnh.

2. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh cho phép cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang hoặc cá nhân khác được ghi âm, ghi hình, chụp ảnh tại các khu vực quy định tại khoản 1 Điều này và sử dụng dữ liệu ghi âm, ghi hình, chụp ảnh để phục vụ công tác xử lý đối với hành vi vi phạm hoặc các hoạt động công vụ được pháp luật cho phép.

3. Dữ liệu ghi âm, ghi hình, chụp ảnh tại các khu vực được quy định tại khoản 2 Điều này phải được quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật; nghiêm cấm việc tự ý tán phát, cung cấp dữ liệu, tài liệu khi chưa được phép của người có thẩm quyền.

Điều 7. Biển báo “Khu vực bảo vệ”; “Khu vực cấm tập trung đông người”; “Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh”

1. Các khu vực được xác định là “Khu vực bảo vệ”; “Khu vực cấm tập trung đông người”; “Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh” phải được đặt biển báo và nội quy bảo vệ do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý khu vực đó quy định.

2. Đặt biển báo được thực hiện như sau:

a) Biển báo **“Khu vực bảo vệ”** đặt cố định ở các mục tiêu quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy định này; đặt tạm thời khi có yêu cầu bảo vệ tại các địa điểm theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy định này.

b) Biển báo **“Khu vực cấm tập trung đông người”** đặt tạm thời ở các khu vực bảo vệ quy định tại Điều 4 Quy định này khi có yêu cầu cần thiết.

c) Biển báo **“Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh”** đặt tạm thời ở các khu vực quy định tại khoản 1 Điều 6 Quy định này.

3. Thẩm quyền đặt biển, hiệu lực và vị trí đặt biển báo

a) Thủ trưởng các cơ quan quyết định việc đặt biển, vị trí, phạm vi hiệu lực của biển báo tại các khu vực quy định tại khoản 1 Điều 4 và điểm b khoản 1 Điều 6 Quy định này trong phạm vi, diện tích trụ sở của cơ quan. Bảo đảm biển được đặt chắc chắn tại vị trí phù hợp, không bị che khuất tầm nhìn và không gây cản trở giao thông. Tại khu vực mặt tiền rộng thì đặt nhiều biển, mỗi biển cách nhau 50m.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc đặt biển, vị trí, phạm vi, hiệu lực của biển báo tại các khu vực quy định tại khoản 2 Điều 4; Điều 5 và điểm c khoản 1 Điều 6 Quy định này khi có yêu cầu cần thiết.

4. Mẫu biển khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh thực hiện theo Phụ lục kèm theo Quy định này.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường

1. Công an tỉnh:

a) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định các “Khu vực bảo vệ”; “Khu vực cấm tập trung đông người”; “Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh” theo quy định tại khoản 2 Điều 4; Điều 5 và điểm a, c khoản 1 Điều 6 Quy định này.

b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị khảo sát địa hình, vị trí đặt biển báo “Khu vực bảo vệ”; “Khu vực cấm tập trung đông người”; “Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh” tại các khu vực theo quy định; xây dựng nội quy “Khu vực bảo vệ”; “Khu vực cấm tập trung đông người”; “Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh” và niêm yết công khai theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và áp dụng ngay các biện pháp ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật xảy ra tại “Khu vực bảo vệ”; “Khu vực cấm tập trung đông người”; “Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh”. Đối với “Khu vực bảo vệ” là trụ sở các cơ quan quy định tại điểm a, b, c, d, đ, e khoản 1 Điều 4 Quy định này, Công an tỉnh xây dựng phương án bảo vệ và bố trí lực lượng vũ trang canh gác; Đối với các khu vực khác quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy định này, Công an tỉnh phối hợp với cơ quan chủ quản triển khai phương án bảo vệ phù hợp.

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương phổ biến, vận động cán bộ, đảng viên, nhân dân hiểu, thực hiện đúng những quy định về “Khu vực bảo vệ”; “Khu vực cấm tập trung đông người”; “Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh”.

2. Cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 1, Điều 4 Quy định này:

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tổ chức đặt biển báo “Khu vực bảo vệ”; “Khu vực cấm tập trung đông người”; “Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh” theo quy định. Căn cứ theo biểu mẫu, thông số kỹ thuật của biển báo (*quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này*), chủ động tự trang bị, lắp đặt, phân công lực lượng bảo vệ, giữ gìn, thay thế khi biển báo bị hư hỏng.

b) Xây dựng nội quy cụ thể và niêm yết công khai trước cổng trụ sở của cơ quan; cử cán bộ phối hợp với lực lượng Công an bảo vệ bảo đảm việc thực hiện nội quy và giải quyết những hành vi vi phạm chưa đến mức xử lý bằng pháp luật trong phạm vi “Khu vực bảo vệ”; “Khu vực cấm tập trung đông người”; “Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh” đang quản lý.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Công an tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định này; đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc, phổ biến, tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, công chức viên chức, người lao động và quần chúng nhân dân để biết và thực hiện.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Công an tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện quy định này; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2. Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoạt động trên địa bàn tỉnh Lào Cai có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy định này.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Trong trường hợp các văn bản pháp luật được viện dẫn tại Quy định này có thay đổi, sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo quy định của văn bản được thay đổi, sửa đổi, bổ sung.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành và các địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Công an tỉnh tổng hợp*) để được hướng dẫn, xem xét chỉ đạo, giải quyết./.